

Châu Thành, ngày 13 tháng 8 năm 2024.

Số: 224/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:698/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Mai Văn L, sinh năm 1970.

Bà Lê Thị X, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Mai Văn L, bà Lê Thị X và bị đơn bà Phạm Thị T tự nguyện thống nhất thỏa thuận:

- Bà Phạm Thị T đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Mai Văn L, bà Lê Thị X tại đất diện tích 722,9m² thuộc một phần thửa 601 tờ bản đồ số 7 diện tích 7.176m² loại đất nuôi trồng thủy sản, tọa lạc tại ấp Rạch Giồng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Công nhận cho ông Mai Văn L, bà Lê Thị X được quyền sử dụng đất diện tích 722,9m² thuộc một phần thửa 601 tờ bản đồ số 7 diện tích 7.176m² loại đất nuôi trồng thủy sản, tọa lạc tại ấp Rạch Giồng, xã Long Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh;

Trên đất có 02 căn nhà cấp 4 diện tích 452,3m² (móng cột bê tông cốt thép, nền lát gạch men, mái tol); đất có vị trí tứ cận như sau:

Hướng Đông giáp thửa 601 có số đo 21,0m

Hướng Tây giáp đường (bê tông) có số đo 20,73m

Hướng Nam giáp thửa 599 có số đo 37,70m

Hướng Bắc giáp thửa 601 có các số đo 2,23m; 25,24m; 7,20m

(Kèm theo sơ đồ khu đất theo Công văn số 974/CNHCT ngày 16/7/2024 của Chi nhánh Văn phòng đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh).

Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường căn cứ vào quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật để giải quyết điều chỉnh biến động hoặc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Bà Phạm Thị T có trách nhiệm giao diện tích thửa đất nói trên cho ông Mai Văn L, bà Lê Thị X toàn quyền sử dụng.

Về án phí: Nguyên đơn ông Mai Văn L, bà Lê Thị X và bị đơn bà Phạm Thị T tự nguyện thống nhất thỏa thuận:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Mai Văn L, bà Lê Thị X chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ nhưng được cân trừ vào số tiền 300.000đ theo tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004042 ngày 22/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Chi phí khảo sát, đo đạc, thẩm định và định giá là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Bà Phạm Thị T chịu số tiền 2.500.000đ. Ông Mai Văn L, bà Lê Thị X chịu số tiền 2.500.000đ nhưng do đã nộp tạm ứng 5.000.000đ Chi Cục Thi hành án dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thu từ bà T số tiền 2.500.000đ để giao trả lại cho ông L, bà X.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Bảo Trân